ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1298/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2016*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 5773
Ngày: 19/7/16
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích khai thác hải sản trên các vùng biển xa (đợt 2/2016)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; Quyết định số 38/2013/QĐ-TTg ngày 26/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Quốc phòng – Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Công văn số 455/BTC-NSNN ngày 10/6/2016 của Bộ Tài chính về việc kinh phí thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định hồ sơ hỗ trợ ngư dân khai thác tại vùng biển xa tại Báo cáo số 39/BC-HĐTĐ ngày 16/6/2016 và của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1564/TTr-SNNPTNT ngày 30/6/2016 về việc đề nghị hỗ trợ chi phí nhiên liệu, máy thông tin liên lạc HF cho ngư dân tham gia khai thác tại vùng biển xa (đợt 2/2016),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ (đợt 1/2016), với tổng kinh phí 51.405.000.000 đồng *(Năm mươi mốt tỷ, bốn trăm lẻ năm triệu đồng)*, từ nguồn kinh phí Trung ương cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Quảng Ngãi năm 2016, bao gồm:

a) Hỗ trợ nhiên liệu: 51.265.000.000 đồng, như Phụ lục số 1 kèm theo Quyết định này.

b) Hỗ trợ chi phí mua máy thông tin liên lạc HF: 140.000.000 đồng, như Phụ lục số 2 kèm theo Quyết định này.

2. Phương thức cấp và lĩnh tiền: Thực hiện theo quy định tại các khoản 5 và 6, Điều 12, Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Quốc phòng – Bộ Tài chính.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính chuyển kinh phí hỗ trợ tại Điều 1 Quyết định nầy đến Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố thông qua Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi để cấp phát cho ngư dân; chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ ngư dân cho Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu, hồ sơ hỗ trợ, theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện hỗ trợ ngư dân, đảm bảo theo đúng quy định.

3. Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố có liên quan công khai lịch cấp tiền hỗ trợ cho ngư dân trước khi thực hiện cấp phát kinh phí hỗ trợ cho ngư dân; tổng hợp báo cáo kết quả cấp phát kinh phí hỗ trợ cho Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, UBND huyện sở tại; quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

4. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh đồng gửi các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện việc cấp phát kinh phí hỗ trợ cho ngư dân.

5. Trường hợp có sai sót thông tin về chủ tàu (số đăng ký, họ tên, số tàu, công suất,...), giao Chi cục Thủy sản kiểm tra hồ sơ gốc, có ý kiến với Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Kho bạc Nhà nước các huyện để giải ngân kịp thời cho các chủ tàu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước các huyện: Lý Sơn, Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi và các chủ tàu có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
-Như Điều 4;
-TT Tỉnh uỷ (b/c);
-TT HĐND tỉnh;
-CT, PCT UBND tỉnh;
-VPUB: PCVP(NL), KT-TH, CB-TH;
-Lưu: VT, NN-TNldv340.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Trường Thọ

Phụ lục 1

DANH SÁCH TÀU CÁ KHAI THÁC VÙNG BIỂN XA ĐƯỢC HỖ TRỢ NHIÊN LIỆU

(Kèm theo Quyết định số 1[illegible]8/QĐ-UBND ngày 18 / 7 /2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Nơi thường trú	Số ĐK QNg...TS	Số chuyến được hỗ trợ	Tổng tiền hỗ trợ
		Huyện Lý Sơn			**2.975**
1	Đinh Văn Giàu	An Hải - Lý Sơn	96539	Chuyến 1/2016	100
2	Dương Minh Thạnh	An Hải - Lý Sơn	96509	Chuyến 1/2016	75
3	Dương Quang Cao	An Hải - Lý Sơn	96048	Chuyến 1, 2/2016	150
4	Huỳnh Tấn Được	An Hải - Lý Sơn	96011	Chuyến 2/2016	75
5	Huỳnh Văn Cường	An Hải - Lý Sơn	96185	Chuyến 1/2016	55
6	Lê Điền	An Hải - Lý Sơn	96138	Chuyến 1/2016	55
7	Lê Hơn	An Hải - Lý Sơn	96798	Chuyến 1/2016	55
8	Lê Hùng	An Hải - Lý Sơn	96427	Chuyến 1, 2/2016	150
9	Lê Lộc	An Hải - Lý Sơn	96329	Chuyến 2/2016	55
10	Lê Phấn	An Hải - Lý Sơn	96459	Chuyến 2/2016	55
11	Lê Văn Hạnh	An Hải - Lý Sơn	96564	Chuyến 1/2016	55
12	Nghiệp đoàn nghề cá xã An Hải	An Hải - Lý Sơn	96169	Chuyến 1/2016	75
13	Nguyễn Chín	An Hải - Lý Sơn	96399	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
14	Nguyễn Lợi	An Hải - Lý Sơn	96507	Chuyến 1/2016	75
15	Nguyễn Nhiệm	An Hải - Lý Sơn	96545	Chuyến 1, 2/2016	110
16	Nguyễn Văn Thiết	An Hải - Lý Sơn	96374	Chuyến 3/2016	75

17	Võ Nam	An Hải - Lý Sơn	96218	Chuyến 3/2016	100
18	Bùi Đại	An Hải - Lý Sơn	96679	Chuyến 1, 2/2016	110
19	Bùi Văn Bốn	An Hải - Lý Sơn	96147	Chuyến 1, 2/2016	110
20	Dương Minh Lành	An Hải - Lý Sơn	96789	Chuyến 3, 4/2016	110
21	Nguyễn Thành Châu	An Hải - Lý Sơn	96293	Chuyến 1/2016	55
22	Nguyễn Văn Thành	An Hải - Lý Sơn	96347	Chuyến 1, 2/2016	110
23	Phùng Thoại	An Hải - Lý Sơn	96020	Chuyến 2/2016	75
24	Trần Dư Hồng	An Hải - Lý Sơn	96778	Chuyến 1, 2/2016	60
25	Nguyễn Hạnh	An Vĩnh - Lý Sơn	96251	Chuyến 1, 2/2016	110
26	Nguyễn Phúc	An Vĩnh - Lý Sơn	96536	Chuyến 1, 2/2016	150
27	Nguyễn Tấn Điều	An Vĩnh - Lý Sơn	96464	Chuyến 1, 2/2016	150
28	Nguyễn Văn Đại	An Vĩnh - Lý Sơn	96571	Chuyến 1/2016	75
29	Nguyễn Văn Lộc	An Vĩnh - Lý Sơn	96307	Chuyến 2, 3/2016	150
30	Trần Hiền	An Vĩnh - Lý Sơn	96074	Chuyến 1, 2/2016	60
31	Lê Dìa	An Vĩnh - Lý Sơn	96239	Chuyến 1/2016	55
32	Phù Văn Giỏi	An Vĩnh - Lý Sơn	96337	Chuyến 1/2016	55
Huyện Bình Sơn					**12.360**
33	Bùi Đức Quang	Bình Chánh - Bình Sơn	95209	Chuyến 1/2016	75
34	Bùi Lành	Bình Chánh - Bình Sơn	95138	Chuyến 1/2016	55
35	Bùi Thanh Sang	Bình Chánh - Bình Sơn	90748	Chuyến 1/2016	75
36	Châu Minh Sơn	Bình Chánh - Bình Sơn	95339	Chuyến 1/2016	100
37	Huỳnh Dần	Bình Chánh - Bình Sơn	95139	Chuyến 1, 2/2016	200
38	Ngô Văn Hải	Bình Chánh - Bình Sơn	90304	Chuyến 1/2016	55

39	Ngô Văn Mẫu	Bình Chánh - Bình Sơn	95654	Chuyến 2/2016	100
40	Nguyễn Hữu Lộc	Bình Chánh - Bình Sơn	95499	Chuyến 1, 2/2016	200
41	Nguyễn Hữu Lộc	Bình Chánh - Bình Sơn	95524	Chuyến 2/2016	100
42	Nguyễn Hữu Ngọt	Bình Chánh - Bình Sơn	90686	Chuyến 1, 2/2016	200
43	Nguyễn Hữu Ngọt	Bình Chánh - Bình Sơn	95868	Chuyến 2/2016	100
44	Nguyễn Khái	Bình Chánh - Bình Sơn	90241	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
45	Nguyễn Khánh	Bình Chánh - Bình Sơn	95090	Chuyến 1/2016	75
46	Nguyễn Ngọc Trai	Bình Chánh - Bình Sơn	90156	Chuyến 1, 2/2016	150
47	Nguyễn Tài Phố	Bình Chánh - Bình Sơn	90295	Chuyến 1/2016	75
48	Nguyễn Tấn Điệp	Bình Chánh - Bình Sơn	90684	Chuyến 1/2016	100
49	Nguyễn Tấn Toàn	Bình Chánh - Bình Sơn	95886	Chuyến 1, 2/2016	200
50	Nguyễn Tha	Bình Chánh - Bình Sơn	95492	Chuyến 1/2016	75
51	Nguyễn Thị Hồng	Bình Chánh - Bình Sơn	95479	Chuyến 1, 2/2016	110
52	Nguyễn Văn Đức	Bình Chánh - Bình Sơn	95645	Chuyến 1/2016	75
53	Nguyễn Văn Hạnh	Bình Chánh - Bình Sơn	95041	Chuyến 2, 3/2016	200
54	Nguyễn Văn Thà	Bình Chánh - Bình Sơn	95717	Chuyến 1/2016	75
55	Phan văn Thu	Bình Chánh - Bình Sơn	95696	Chuyến 2/2016	75
56	Trần Thị Tương	Bình Chánh - Bình Sơn	95690	Chuyến 1/2016	100
57	Nguyễn Văn Thưởng	Bình Chánh - Bình Sơn	90610	Chuyến 3/2016	100
58	Võ Lung	Bình Chánh - Bình Sơn	95290	Chuyến 2, 3/2016	150
59	Bùi Ngọc Lành	Bình Châu - Bình Sơn	90289	Chuyến 2/2016	100
60	Bùi Ngọc Lượng	Bình Châu - Bình Sơn	95806	Chuyến 3/2016	55
61	Bùi Văn Trúc	Bình Châu - Bình Sơn	95816	Chuyến 2/2016	55

62	Bùi Văn Vỹ	Bình Châu - Bình Sơn	90312	Chuyến 3, 4/2016	110
63	Đặng Dũng	Bình Châu - Bình Sơn	90399	Chuyến 2/2016	100
64	Đặng Tầm	Bình Châu - Bình Sơn	90281	Chuyến 2/2016	55
65	Đỗ Bin	Bình Châu - Bình Sơn	95751	Chuyến 4/2016	55
66	Đỗ Thành	Bình Châu - Bình Sơn	90226	Chuyến 4/2016	55
67	Đỗ Văn Hải	Bình Châu - Bình Sơn	90971	Chuyến 4/2016	55
68	Đỗ Văn Kha	Bình Châu - Bình Sơn	95147	Chuyến 3, 4/2016	150
69	Đỗ Văn Nho	Bình Châu - Bình Sơn	90143	Chuyến 3, 4/2016	150
70	Đỗ Văn Quy	Bình Châu - Bình Sơn	90162	Chuyến 4/2016	75
71	Dương Văn Nam	Bình Châu - Bình Sơn	90104	Chuyến 3, 4/2016	110
72	Huỳnh Văn Đàm	Bình Châu - Bình Sơn	90279	Chuyến 2/2016	75
73	Huỳnh Văn Khanh	Bình Châu - Bình Sơn	95001	Chuyến 3/2016	75
74	Lê Tranh Trung	Bình Châu - Bình Sơn	90360	Chuyến 3, 4/2016	110
75	Ngô Văn Bé	Bình Châu - Bình Sơn	90077	Chuyến 2/2016	100
76	Nguyễn Ảnh	Bình Châu - Bình Sơn	90116	Chuyến 3/2016	75
77	Nguyễn Bình	Bình Châu - Bình Sơn	95426	Chuyến 1, 2/2016	200
78	Nguyễn Cảm	Bình Châu - Bình Sơn	95021	Chuyến 4/2016	55
79	Nguyễn Cang	Bình Châu - Bình Sơn	90512	Chuyến 4/2016	55
80	Nguyễn Chính	Bình Châu - Bình Sơn	90559	Chuyến 1/2016	100
81	Nguyễn Cu	Bình Châu - Bình Sơn	95635	Chuyến 3/2016	55
82	Nguyễn Đức Ngưu	Bình Châu - Bình Sơn	90405	Chuyến 2/2016	75
83	Nguyễn Mạnh	Bình Châu - Bình Sơn	95338	Chuyến 3/2016	75
84	Nguyễn Minh Hùng	Bình Châu - Bình Sơn	90819	Chuyến 2, 3/2016	150

85	Nguyễn Rộ	Bình Châu - Bình Sơn	95122	Chuyến 2/2016	75
86	Nguyễn Sinh Bảnh	Bình Châu - Bình Sơn	90396	Chuyến 3/2016	75
87	Nguyễn Tấn Bốn	Bình Châu - Bình Sơn	90332	Chuyến 1, 2/2016	200
88	Nguyễn Thanh Biên	Bình Châu - Bình Sơn	90649	Chuyến 3/2016	75
89	Nguyễn Trung Thành	Bình Châu - Bình Sơn	90679	Chuyến 3/2016	75
90	Nguyễn Trung Viên	Bình Châu - Bình Sơn	90697	Chuyến 1/2016	55
91	Nguyễn Văn Cu	Bình Châu - Bình Sơn	90349	Chuyến 2, 3/2016	150
92	Nguyễn Văn Đại	Bình Châu - Bình Sơn	90106	Chuyến 4/2016	55
93	Nguyễn Văn Đạt	Bình Châu - Bình Sơn	90738	Chuyến 2/2016	75
94	Nguyễn Văn Leo	Bình Châu - Bình Sơn	95985	Chuyến 1, 2/2016	150
95	Nguyễn Văn Phú	Bình Châu - Bình Sơn	90657	Chuyến 2/2016	75
96	Nguyễn Văn Tấn	Bình Châu - Bình Sơn	90457	Chuyến 1/2016	75
97	Nguyễn Văn Tẩn	Bình Châu - Bình Sơn	95431	Chuyến 2/2016	30
98	Nguyễn Văn Thanh	Bình Châu - Bình Sơn	90234	Chuyến 1, 2/2016	150
99	Nguyễn Văn Trúc	Bình Châu - Bình Sơn	95068	Chuyến 2/2016	100
100	Phạm Bình	Bình Châu - Bình Sơn	95797	Chuyến 2/2016	55
101	Phạm Cảnh	Bình Châu - Bình Sơn	90811	Chuyến 4/2016	75
102	Phạm Hồng Vũ	Bình Châu - Bình Sơn	90242	Chuyến 4/2016	75
103	Phạm Nguyên	Bình Châu - Bình Sơn	90319	Chuyến 3/2016	55
104	Phạm Quang	Bình Châu - Bình Sơn	95149	Chuyến 4/2016	55
105	Phạm Tấn Huých	Bình Châu - Bình Sơn	95274	Chuyến 4/2016	55
106	Phạm Trung Kiên	Bình Châu - Bình Sơn	95193	Chuyến 3/2016	75
107	Phạm Văn Long	Bình Châu - Bình Sơn	95703	Chuyến 1/2016	100

108	Phạm Văn Phú	Bình Châu - Bình Sơn	90602	Chuyến 3, 4/2016	110
109	Phạm Văn Thiều	Bình Châu - Bình Sơn	95820	Chuyến 4/2016	55
110	Phạm Vinh	Bình Châu - Bình Sơn	90316	Chuyến 4/2016	75
111	Phạm Y	Bình Châu - Bình Sơn	95159	Chuyến 1, 2/2016	110
112	Trần Hoan	Bình Châu - Bình Sơn	95725	Chuyến 3, 4/2016	110
113	Trần Quận	Bình Châu - Bình Sơn	95192	Chuyến 4/2016	75
114	Trần Tuận	Bình Châu - Bình Sơn	95950	Chuyến 4/2016	75
115	Trần Văn Trung	Bình Châu - Bình Sơn	95693	Chuyến 3, 4/2016	150
116	Trương Minh Quang	Bình Châu - Bình Sơn	90406	Chuyến 3/2016	75
117	Trương Tày	Bình Châu - Bình Sơn	90206	Chuyến 1, 2/2016	150
118	Trương Tày	Bình Châu - Bình Sơn	90370	Chuyến 1, 2/2016	150
119	Trương Văn Đức	Bình Châu - Bình Sơn	90450	Chuyến 2/2016	75
120	Trương Văn Hoàng	Bình Châu - Bình Sơn	90678	Chuyến 2, 3/2016	150
121	Võ Bá Nha	Bình Châu - Bình Sơn	90045	Chuyến 2/2016	75
122	Võ Bá Nha	Bình Châu - Bình Sơn	90789	Chuyến 1, 2/2016	200
123	Võ Cu	Bình Châu - Bình Sơn	90899	Chuyến 3/2016	100
124	Võ Đèo	Bình Châu - Bình Sơn	90198	Chuyến 2/2016	75
125	Võ Duy Tiến	Bình Châu - Bình Sơn	90134	Chuyến 3/2016	55
126	Võ Ngọt	Bình Châu - Bình Sơn	90927	Chuyến 2/2016	100
127	Võ Nhị	Bình Châu - Bình Sơn	90639	Chuyến 3/2016	75
128	Võ Tấn Ảnh	Bình Châu - Bình Sơn	90659	Chuyến 2, 3/2016	150
129	Võ Thị Thể	Bình Châu - Bình Sơn	90487	Chuyến 3/2016	100
130	Võ Út	Bình Châu - Bình Sơn	90449	Chuyến 3/2016	100

131	Võ Văn Chánh	Bình Châu - Bình Sơn	95987	Chuyến 1/2016	55
132	Võ Văn Hải	Bình Châu - Bình Sơn	90732	Chuyến 2/2016	30
133	Võ Văn Hân	Bình Châu - Bình Sơn	90999	Chuyến 1/2016	100
134	Võ Văn Lựu	Bình Châu - Bình Sơn	90479	Chuyến 2, 3/2016	150
135	Võ Văn Nô	Bình Châu - Bình Sơn	90055	Chuyến 3/2016	55
136	Võ Văn Quân	Bình Châu - Bình Sơn	90424	Chuyến 4/2016	75
137	Bùi Duy Thảo	Bình Châu - Bình Sơn	95201	Chuyến 3, 4/2016	150
138	Bùi Phúc	Bình Châu - Bình Sơn	95294	Chuyến 4/2016	75
139	Bùi Văn Cu	Bình Châu - Bình Sơn	95861	Chuyến 2/2016	100
140	Bùi Văn Tẩn	Bình Châu - Bình Sơn	95860	Chuyến 2/2016	55
141	Đỗ Văn Ni	Bình Châu - Bình Sơn	90558	Chuyến 4/2016	55
142	Hồ Văn Sa	Bình Châu - Bình Sơn	90215	Chuyến 2/2016	55
143	Ngô Văn Sáu	Bình Châu - Bình Sơn	90208	Chuyến 2/2016	100
144	Nguyễn Cư	Bình Châu - Bình Sơn	90611	Chuyến 4/2016	75
145	Nguyễn Tấn Cu	Bình Châu - Bình Sơn	90567	Chuyến 3/2016	75
146	Nguyễn Tấn Tư	Bình Châu - Bình Sơn	90576	Chuyến 2/2016	55
147	Nguyễn Thành Linh	Bình Châu - Bình Sơn	90929	Chuyến 2/2016	100
148	Nguyễn Tuấn	Bình Châu - Bình Sơn	95821	Chuyến 1/2016	30
149	Phạm Quang	Bình Châu - Bình Sơn	90549	Chuyến 3, 4/2016	110
150	Phạm Văn Mảng	Bình Châu - Bình Sơn	90909	Chuyến 2, 3/2016	150
151	Võ Mệnh	Bình Châu - Bình Sơn	90027	Chuyến 3/2016	75
152	Võ Văn Tưởng	Bình Châu - Bình Sơn	90307	Chuyến 2, 3/2016	150

153	Nguyễn Duy Quân	Bình Đông - Bình Sơn	95921	Chuyến 2/2016	55
154	Võ Văn Tình	Bình Đông - Bình Sơn	90888	Chuyến 1/2016	75
155	Nguyễn Xuân Dũng	Bình Hải - Bình Sơn	90378	Chuyến 1/2016	30
156	Trần Văn Bình	Bình Hải - Bình Sơn	95184	Chuyến 1, 2/2016	110
157	Lê Văn Phát	Bình Phước - Bình Sơn	95753	Chuyến 2/2016	75
158	Nguyễn Văn Trưởng	Bình Phước - Bình Sơn	95563	Chuyến 1/2016	75
159	Nguyễn Anh Dũng	Bình Thạnh - Bình Sơn	90269	Chuyến 1, 2/2016	200
160	Trần Văn Quang	Bình Thạnh - Bình Sơn	90917	Chuyến 1, 2/2016	150
161	Trương Đình Sang	Bình Thạnh - Bình Sơn	95831	Chuyến 3/2016	55
Huyện Mộ Đức					**100**
162	Nguyễn Nầy	Đức Lân - Mộ Đức	93089	Chuyến 2/2016	100
Thành Phố Quảng Ngãi					**15.680**
163	Cao Mẫn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92361	Chuyến 1, 2/2016	110
164	Cao Văn Thành	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92912	Chuyến 1/2016	55
165	Đặng Hừng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92781	Chuyến 2/2016	75
166	Đặng Võ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92488	Chuyến 3/2016	55
167	Dương Tấn Minh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92619	Chuyến 2/2016	75
168	Huỳnh Ngọc Đồ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92180	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
169	Huỳnh Tấn Hiền	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92768	Chuyến 3, 4/2016	150
170	Huỳnh Tấn Văn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97136	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
171	Huỳnh Thanh Cu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97556	Chuyến 1, 2/2016	150

172	Huỳnh Văn Nhựt	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92525	Chuyến 1/2016	55
173	Lê Cường	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97939	Chuyến 1, 2/2016	200
174	Lê Đài	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97299	Chuyến 1/2016	75
175	Lê Giúp	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97016	Chuyến 1, 2/2016	150
176	Lê Minh Anh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92698	Chuyến 2, 3, 4/2016	165
177	Lê Phu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92253	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
178	Lê Quang Châu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92837	Chuyến 3/2016	75
179	Lê Tấn Cu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92001	Chuyến 3/2016	55
180	Lê Tấn Duẩn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92864	Chuyến 1, 2/2016	60
181	Lê Tấn Giêng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97198	Chuyến 1, 2/2016	150
182	Lê Tấn Tề	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92884	Chuyến 1/2016	75
183	Lê Tèo Em	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97199	Chuyến 2/2016	75
184	Lê Thái	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92739	Chuyến 3/2016	75
185	Lê Thắng Bôm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92072	Chuyến 3/2016	75
186	Lê Thắng Bức	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97569	Chuyến 1, 2/2016	150
187	Lê Thắng Công	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92981	Chuyến 3/2016	75
188	Lê Thắng Công	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97382	Chuyến 2, 3/2016	150
189	Lê Thắng Khiến	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92014	Chuyến 1, 2/2016	60
190	Lê Thắng Nghề	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97029	Chuyến 2/2016	55
191	Lê Thắng Ngô	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92068	Chuyến 1/2016	75

192	Lê Thắng Sơn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92773	Chuyến 2/2016	75
193	Lê Thuận	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92276	Chuyến 3/2016	75
194	Lê Tuấn Chúng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92308	Chuyến 2/2016	75
195	Lê Tuấn Dàn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97174	Chuyến 1, 2/2016	150
196	Lê Văn Anh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97614	Chuyến 2/2016	55
197	Lê Văn Cơ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97515	Chuyến 3/2016	75
198	Lê Văn Lâm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97906	Chuyến 3/2016	75
199	Lê Văn Liêm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92599	Chuyến 3/2016	75
200	Lê Văn Lô	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92437	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
201	Lê Văn Minh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97959	Chuyến 2/2016	75
202	Lê Văn Nhà	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92087	Chuyến 2, 3/2016	150
203	Lê Văn Tạm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97089	Chuyến 1, 2, 3, 4/2016	300
204	Lê Văn Thương	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92129	Chuyến 1, 2/2016	150
205	Lê Văn Xướng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92604	Chuyến 3, 4/2016	150
206	Mai Tứ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92386	Chuyến 1/2016	75
207	Ngô Minh Ân	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97210	Chuyến 1, 2/2016	150
208	Ngô Tấn Thời	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97308	Chuyến 3, 4/2016	150
209	Ngô Thanh Đức	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92697	Chuyến 2, 3/2016	150
210	Nguyễn Chín	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92174	Chuyến 1, 2/2016	150

211	Nguyễn Đăng Thuyền	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92371	Chuyến 3, 4/2016	60
212	Nguyễn Đát	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97263	Chuyến 3, 4/2016	150
213	Nguyễn Đức	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92972	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
214	Nguyễn Đức	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97462	Chuyến 3/2016	75
215	Nguyễn Dũng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92760	Chuyến 3, 4/2016	150
216	Nguyễn Lắc	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97166	Chuyến 2, 3/2016	150
217	Nguyễn Liêm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97241	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
218	Nguyễn Ngọc Dự	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97110	Chuyến 1/2016	75
219	Nguyễn Tấn Công	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97530	Chuyến 1, 2/2016	150
220	Nguyễn Thanh Hồng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92732	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
221	Nguyễn Thanh Nhạc	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97079	Chuyến 1, 2/2016	150
222	Nguyễn Văn Chim	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92246	Chuyến 1, 2, 3/2016	90
223	Nguyễn Văn Cu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92445	Chuyến 1, 2/2016	150
224	Nguyễn Văn Đinh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92679	Chuyến 1, 2, 3, 4/2016	120
225	Nguyễn Văn Mình	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92598	Chuyến 3,.4/2016	110
226	Nguyễn Văn Thạch	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97152	Chuyến 1, 2/2016	150
227	Nguyễn Văn Thanh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92723	Chuyến 1, 2, 3/2016	90
228	Nguyễn Văn Thiện	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97252	Chuyến 1, 2/2016	150
229	Nguyễn Xê	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97765	Chuyến 1, 2/2016	150

230	Phạm Anh Vũ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97128	Chuyến 2/2016	75
231	Phạm Cặn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92007	Chuyến 2/2016	75
232	Phạm Đình Lãnh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92301	Chuyến 3/2016	75
233	Phạm Tấn Ba	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92990	Chuyến 3/2016	75
234	Phạm Thành	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97017	Chuyến 3, 4/2016	150
235	Phạm Văn Hay	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97010	Chuyến 1/2016	100
236	Phạm Văn Thanh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92719	Chuyến 3, 4/2016	150
237	Phan Văn Lùng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97715	Chuyến 3/2016	75
238	Trần Bê	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92366	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
239	Trần Bình Nguyên	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97659	Chuyến 2/2016	55
240	Trần Cà Na	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97111	Chuyến 3/2016	75
241	Trần Cọ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92783	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
242	Trần Cờ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92706	Chuyến 2/2016	55
243	Trần Dách	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92201	Chuyến 1/2016	75
244	Trần Đình Thêm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92141	Chuyến 1/2016	55
245	Trần Giàu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92143	Chuyến 1, 2/2016	150
246	Trần Hải	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97698	Chuyến 3/2016	75
247	Trần Hồng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92885	Chuyến 2, 3/2016	150
248	Trần Hùng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92671	Chuyến 2/2016	55
249	Trần Lâm	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92096	Chuyến 1, 2, 3/2016	225

250	Trần Minh Duy	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97196	Chuyến 2, 3/2016	150
251	Trần Minh Tân	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92047	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
252	Trần Mươi	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97364	Chuyến 3/2016	75
253	Trần Ngọc Nga	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92221	Chuyến 1, 2/2016	150
254	Trần Ngọc Thanh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92841	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
255	Trần Ngọc Thìn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92752	Chuyến 3/2016	75
256	Trần Tèo	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92389	Chuyến 3/2016	55
257	Trần Thanh Trí	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92639	Chuyến 3/2016	55
258	Trần Văn Bé	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97974	Chuyến 3/2016	75
259	Trần Văn Búp	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92882	Chuyến 1/2016	75
260	Trần Văn Dân	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97407	Chuyến 2/2016	75
261	Trần Văn Đung	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92187	Chuyến 1, 2/2016	150
262	Trần Văn Hùng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92554	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
263	Trần Văn Hương	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97290	Chuyến 2, 3/2016	150
264	Trần Văn Nghề	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97411	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
265	Trần Văn Sinh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92037	Chuyến 1/2016	75
266	Trần Văn Sinh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97273	Chuyến 2/2016	75
267	Trần Văn Tân	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92780	Chuyến 3/2016	75
268	Trần Văn Truyền	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97463	Chuyến 1, 2/2016	150
269	Trần Văn Xin	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92830	Chuyến 2/2016	55

270	Trần Viết Tiết	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92813	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
271	Trịnh Văn Bèo	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92151	Chuyến 3/2016	75
272	Trương Công Anh Xin	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97414	Chuyến 2/2016	75
273	Trương Quang Dậy	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92032	Chuyến 1, 2, 3/2016	165
274	Trương Tấn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92346	Chuyến 2, 3/2016	150
275	Võ Hùng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92173	Chuyến 1/2016	55
276	Võ Lai	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92823	Chuyến 1, 2/2016	110
277	Võ Lai Em	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92687	Chuyến 2/2016	55
278	Võ Minh Hùng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92651	Chuyến 1, 2, 3, 4/2016	220
279	Võ Tấn Công	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97902	Chuyến 1, 2/2016	150
280	Võ Tấn Cường	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92663	Chuyến 1/2016	75
281	Võ Thành Luân	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97082	Chuyến 3, 4/2016	110
282	Huỳnh Hoan	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92805	Chuyến 1, 2/2016	110
283	Huỳnh Tấn Lòng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92660	Chuyến 1, 2/2016	150
284	Lê Hiệp	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97529	Chuyến 2, 3/2016	150
285	Lê Hiểu	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92828	Chuyến 1, 2/2016	110
286	Lê Nô	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92602	Chuyến 3/2016	55
287	Lý Phụng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97054	Chuyến 1, 2/2016	110
288	Ngô Đình Cường	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92053	Chuyến 3/2016	75

289	Nguyễn Văn Trung	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97074	Chuyến 2, 3/2016	150
290	Phạm Văn Phà	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92463	Chuyến 1/2016	55
291	Trần Minh Nguyện	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92640	Chuyến 1/2016	75
292	Trần Nhan	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97417	Chuyến 3/2016	75
293	Trần Quốc Khanh	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92486	Chuyến 1, 2/2016	150
294	Trần Thanh Duy	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92596	Chuyến 1/2016	75
295	Trần Tổng	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92074	Chuyến 1/2016	55
296	Trần Văn Vũ	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	97831	Chuyến 2/2016	30
297	Võ Thành Mẫn	Nghĩa An - Thành phố Quảng Ngãi	92337	Chuyến 2, 3/2016	110
298	Nguyễn Đua	Tình Kỳ - Thành phố Quảng Ngãi	91989	Chuyến 2, 3/2016	150
Huyện Đức Phổ					**20.150**
299	Châu Hùng Binh	Phổ An - Đức Phổ	98818	Chuyến 1, 2, 3/2016	300
300	Châu Minh Hừng	Phổ An - Đức Phổ	94042	Chuyến 2/2016	75
301	Huỳnh Tấn Chinh	Phổ An - Đức Phổ	94568	Chuyến 2/2016	75
302	Nguyễn Bá Sanh	Phổ An - Đức Phổ	94159	Chuyến 1, 2/2016	150
303	Nguyễn Đình Quang	Phổ An - Đức Phổ	98057	Chuyến 2, 3/2016	150
304	Nguyễn Đình Quang	Phổ An - Đức Phổ	98478	Chuyến 1, 2/2016	200
305	Nguyễn Đình Yên	Phổ An - Đức Phổ	94939	Chuyến 3/2016	100
306	Nguyễn Kiệm	Phổ An - Đức Phổ	94257	Chuyến 1, 2/2016	200
307	Nguyễn Kim	Phổ An - Đức Phổ	94497	Chuyến 2/2016	75
308	Nguyễn Sương	Phổ An - Đức Phổ	94509	Chuyến 2/2016	75

309	Nguyễn Tấn Lựu	Phổ An - Đức Phổ	98456	Chuyến 1, 2, 3, 4/2016	400
310	Nguyễn Thị Lượng	Phổ An - Đức Phổ	94878	Chuyến 3, 2/2016	150
311	Nguyễn Tuấn	Phổ An - Đức Phổ	98746	Chuyến 1, 2/2016	200
312	Nguyễn Tuấn Khanh	Phổ An - Đức Phổ	94227	Chuyến 1/2016	75
313	Nguyễn Văn Sinh	Phổ An - Đức Phổ	98557	Chuyến 1, 2/2016	200
314	Phạm Chính	Phổ An - Đức Phổ	98399	Chuyến 2/2016	100
315	Phạm Thái	Phổ An - Đức Phổ	98425	Chuyến 3, 4/2016	150
316	Phạm Thị Yến	Phổ An - Đức Phổ	94858	Chuyến 1, 2/2016	150
317	Tô Thị Hà	Phổ An - Đức Phổ	94567	Chuyến 3/2016	75
318	Trương Phú	Phổ An - Đức Phổ	98278	Chuyến 1, 2/2016	150
319	Văn Đắc Trai	Phổ An - Đức Phổ	98308	Chuyến 1/2016	75
320	Văn Thị Sửu	Phổ An - Đức Phổ	98488	Chuyến 1, 2/2016	110
321	Võ Anh Tuấn	Phổ An - Đức Phổ	98547	Chuyến 2, 3/2016	150
322	Nguyễn Văn Hừng	Phổ An - Đức Phổ	94772	Chuyến 2/2016	100
323	Phạm Hùng	Phổ An - Đức Phổ	94899	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
324	Đặng Văn sau	Phổ Châu - Đức Phổ	94459	Chuyến 3/2016	100
325	Đặng Văn Sau	Phổ Châu - Đức Phổ	98015	Chuyến 1, 2/2016	200
326	Đặng Văn Siêng	Phổ Châu - Đức Phổ	94576	Chuyến 3/2016	100
327	Đặng Văn Tròn	Phổ Châu - Đức Phổ	94105	Chuyến 2/2016	75
328	Huỳnh Dũng	Phổ Châu - Đức Phổ	94095	Chuyến 3/2016	75
329	Huỳnh Dũng	Phổ Châu - Đức Phổ	94597	Chuyến 3/2016	100
330	Huỳnh Ngô	Phổ Châu - Đức Phổ	94294	Chuyến 2, 3/2016	150

331	Huỳnh Tấn Phong	Phổ Châu - Đức Phổ	94465	Chuyến 3/2016	100
332	Huỳnh Văn Đặng	Phổ Châu - Đức Phổ	94931	Chuyến 1, 2/2016	200
333	Lê Diệu	Phổ Châu - Đức Phổ	94010	Chuyến 2/2016	100
334	Lê Diệu	Phổ Châu - Đức Phổ	98082	Chuyến 4/2016	75
335	Lê Diệu	Phổ Châu - Đức Phổ	98734	Chuyến 4/2016	75
336	Lê Nguyên Phong	Phổ Châu - Đức Phổ	94500	Chuyến 2/2016	75
337	Lê Thành Tâm	Phổ Châu - Đức Phổ	98556	Chuyến 3/2016	100
338	Lê Tới	Phổ Châu - Đức Phổ	94617	Chuyến 4/2016	75
339	Lê Văn Sen	Phổ Châu - Đức Phổ	98519	Chuyến 2/2016	75
340	Mai Xuân Thủy	Phổ Châu - Đức Phổ	94101	Chuyến 4/2016	100
341	Mai Xuân Thủy	Phổ Châu - Đức Phổ	94389	Chuyến 3, 4/2016	200
342	Mai Xuân Thủy	Phổ Châu - Đức Phổ	94407	Chuyến 3/2016	100
343	Mai Xuân Thủy	Phổ Châu - Đức Phổ	98609	Chuyến 2/2016	100
344	Nguyễn Thị Thủy	Phổ Châu - Đức Phổ	98839	Chuyến 3/2016	75
345	Nguyễn Văn Tàu	Phổ Châu - Đức Phổ	94423	Chuyến 2/2016	75
346	Nguyễn Văn Tình	Phổ Châu - Đức Phổ	98897	Chuyến 3/2016	100
347	Phạm Thị Cúc	Phổ Châu - Đức Phổ	94857	Chuyến 2/2016	55
348	Phạm Văn Hoàng	Phổ Châu - Đức Phổ	94347	Chuyến 2/2016	75
349	Võ Tuệ	Phổ Châu - Đức Phổ	94754	Chuyến 2/2016	100
350	Võ Tuệ	Phổ Châu - Đức Phổ	98026	Chuyến 3/2016	100
351	Võ Tuệ	Phổ Châu - Đức Phổ	98658	Chuyến 2/2016	75
352	Đặng Sang	Phổ Châu - Đức Phổ	94373	Chuyến 3/2016	100
353	Đặng Văn Chúng	Phổ Châu - Đức Phổ	94761	Chuyến 2/2016	100

354	Lê Văn Sen	Phổ Châu - Đức Phổ	94277	Chuyến 2/2016	75
355	Lê Văn Toàn	Phổ Châu - Đức Phổ	94776	Chuyến 3/2016	75
356	Nguyễn Thanh Hồng	Phổ Châu - Đức Phổ	94841	Chuyến 3/2016	100
357	Nguyễn Văn Tình	Phổ Châu - Đức Phổ	94696	Chuyến 4/2016	100
358	Võ Tố Hữu	Phổ Châu - Đức Phổ	94750	Chuyến 4/2016	100
359	Đặng Niềm	Phổ Quang - Đức Phổ	98865	Chuyến 1/2016	100
360	Đồng Văn Hiệp	Phổ Quang - Đức Phổ	98916	Chuyến 1/2016	75
361	Hồ Minh Luỹ	Phổ Quang - Đức Phổ	94469	Chuyến 1/2016	55
362	Huỳnh Luận	Phổ Quang - Đức Phổ	94359	Chuyến 2/2016	100
363	Huỳnh Mùi	Phổ Quang - Đức Phổ	94789	Chuyến 3/2016	75
364	Huỳnh Muộn	Phổ Quang - Đức Phổ	98388	Chuyến 1, 2/2016	150
365	Huỳnh Phẩm	Phổ Quang - Đức Phổ	94207	Chuyến 1/2016	55
366	Huỳnh Tấn Liệu	Phổ Quang - Đức Phổ	94804	Chuyến 1/2016	75
367	Huỳnh Tấn Linh	Phổ Quang - Đức Phổ	98694	Chuyến 2, 3/2016	110
368	Huỳnh Tấn Phê	Phổ Quang - Đức Phổ	94526	Chuyến 1, 2/2016	200
369	Huỳnh Tấn Sỹ	Phổ Quang - Đức Phổ	98775	Chuyến 1/2016	55
370	Huỳnh Thị Đúc	Phổ Quang - Đức Phổ	98976	Chuyến 1, 2/2016	200
371	Huỳnh Trương	Phổ Quang - Đức Phổ	98435	Chuyến 4/2016	100
372	Huỳnh Văn Lý	Phổ Quang - Đức Phổ	94489	Chuyến 2/2016	100
373	Lê Cận	Phổ Quang - Đức Phổ	98357	Chuyến 1, 2/2016	110
374	Lê Cận	Phổ Quang - Đức Phổ	98579	Chuyến 1, 2/2016	200
375	Lê Kế	Phổ Quang - Đức Phổ	94369	Chuyến 2, 3/2016	150
376	Lê Khôi Việt	Phổ Quang - Đức Phổ	98859	Chuyến 1, 2/2016	150

377	Lê Thanh Lành	Phổ Quang - Đức Phổ	98381	Chuyến 1/2016	75
378	Ngô Tấn Hoạt	Phổ Quang - Đức Phổ	94589	Chuyến 2, 3/2016	150
379	Ngụy Dăn	Phổ Quang - Đức Phổ	98902	Chuyến 1/2016	75
380	Nguyễn An	Phổ Quang - Đức Phổ	98064	Chuyến 1, 2/2016	200
381	Nguyễn Cu	Phổ Quang - Đức Phổ	94020	Chuyến 1/2016	75
382	Nguyễn Đệ	Phổ Quang - Đức Phổ	98758	Chuyến 2, 3/2016	200
383	Nguyễn Đình Nghị	Phổ Quang - Đức Phổ	98974	Chuyến 1/2016	75
384	Nguyễn Đức Thạnh	Phổ Quang - Đức Phổ	94713	Chuyến 1/2016	75
385	Nguyễn Hương	Phổ Quang - Đức Phổ	98379	Chuyến 2/2016	75
386	Nguyễn Minh	Phổ Quang - Đức Phổ	98597	Chuyến 4/2016	75
387	Nguyễn Thị Chút	Phổ Quang - Đức Phổ	98072	Chuyến 3/2016	75
388	Nguyễn Thị Khanh	Phổ Quang - Đức Phổ	98739	Chuyến 2/2016	100
389	Nguyễn Thừa	Phổ Quang - Đức Phổ	98868	Chuyến 1, 2/2016	150
390	Nguyễn Văn An	Phổ Quang - Đức Phổ	98598	Chuyến 1, 2/2016	200
391	Nguyễn Văn Hồng	Phổ Quang - Đức Phổ	98608	Chuyến 1, 2/2016	200
392	Nguyễn Xá	Phổ Quang - Đức Phổ	98056	Chuyến 3/2016	75
393	Nguyễn Xanh	Phổ Quang - Đức Phổ	94397	Chuyến 2/2016	75
394	Phạm Đức	Phổ Quang - Đức Phổ	94456	Chuyến 1, 2/2016	200
395	Phạm Khánh	Phổ Quang - Đức Phổ	94598	Chuyến 1/2016	75
396	Phạm Lệ	Phổ Quang - Đức Phổ	94635	Chuyến 1, 2/2016	200
397	Phạm Tiền	Phổ Quang - Đức Phổ	94684	Chuyến 1/2016	100
398	Phạm Tỉnh	Phổ Quang - Đức Phổ	94734	Chuyến 4/2016	100
399	Phan Tấn Triều	Phổ Quang - Đức Phổ	94326	Chuyến 3/2016	75

400	Phan Văn Dựng	Phổ Quang - Đức Phổ	98676	Chuyến 1/2016	75
401	Trần Bảnh	Phổ Quang - Đức Phổ	98416	Chuyến 1, 2/2016	150
402	Trần Công Trứ	Phổ Quang - Đức Phổ	98016	Chuyến 1/2016	75
403	Trần Dán	Phổ Quang - Đức Phổ	98289	Chuyến 2/2016	55
404	Trần Đức	Phổ Quang - Đức Phổ	98614	Chuyến 1, 2, 3, 4/2016	300
405	Trần Lan	Phổ Quang - Đức Phổ	98362	Chuyến 2/2016	75
406	Trần Ngọc Dòn	Phổ Quang - Đức Phổ	94785	Chuyến 3/2016	55
407	Trần Ngọc Long	Phổ Quang - Đức Phổ	98079	Chuyến 2/2016	75
408	Trần Ngọc Phước	Phổ Quang - Đức Phổ	94989	Chuyến 3/2016	75
409	Trần Ngọc Sen	Phổ Quang - Đức Phổ	98217	Chuyến 3/2016	75
410	Trần Quang Sơn	Phổ Quang - Đức Phổ	98443	Chuyến 1, 2/2016	150
411	Trần Văn Cúc	Phổ Quang - Đức Phổ	94499	Chuyến 4/2016	75
412	Trần Văn Hiếu	Phổ Quang - Đức Phổ	94916	Chuyến 1, 2/2016	150
413	Võ Lộc	Phổ Quang - Đức Phổ	98091	Chuyến 3/2016	100
414	Võ Quốc Việt	Phổ Quang - Đức Phổ	94888	Chuyến 1/2016	100
415	Võ Văn Dũng	Phổ Quang - Đức Phổ	94448	Chuyến 1, 2/2016	200
416	Võ Văn Dũng	Phổ Quang - Đức Phổ	94484	Chuyến 2, 3/2016	200
417	Đặng Cận	Phổ Quang - Đức Phổ	98793	Chuyến 1, 2/2016	150
418	Đồng Văn Ngắn	Phổ Quang - Đức Phổ	94329	Chuyến 1, 2/2016	150
419	Huỳnh Lành	Phổ Quang - Đức Phổ	94709	Chuyến 3/2016	75
420	Huỳnh Phổ	Phổ Quang - Đức Phổ	94383	Chuyến 3, 4/2016	150
421	Huỳnh Tấn Châu	Phổ Quang - Đức Phổ	94998	Chuyến 2, 3/2016	150

422	Huỳnh Thanh Tâm	Phổ Quang - Đức Phổ	98949	Chuyến 4/2016	75
423	Lê Chánh	Phổ Quang - Đức Phổ	98559	Chuyến 1, 2/2016	200
424	Ngô Thiên	Phổ Quang - Đức Phổ	94177	Chuyến 3, 4/2016	150
425	Ngô Tiên	Phổ Quang - Đức Phổ	94537	Chuyến 1/2016	75
426	Ngô Tiên	Phổ Quang - Đức Phổ	98129	Chuyến 3, 4/2016	150
427	Nguyễn Văn Chí	Phổ Quang - Đức Phổ	98268	Chuyến 1/2016	75
428	Phạm Tuân	Phổ Quang - Đức Phổ	98118	Chuyến 1, 2/2016	200
429	Trần Lượng	Phổ Quang - Đức Phổ	98674	Chuyến 1/2016	55
430	Trần Trung Quốc	Phổ Quang - Đức Phổ	94978	Chuyến 1/2016	55
431	Võ Đình Min	Phổ Quang - Đức Phổ	94982	Chuyến 1/2016	100
432	Võ Duy Công	Phổ Quang - Đức Phổ	98996	Chuyến 4/2016	75
433	Võ Long	Phổ Quang - Đức Phổ	98137	Chuyến 1, 2/2016	150
434	Bùi Đức	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98624	Chuyến 2/2016	100
435	Lê Thi	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94803	Chuyến 2/2016	75
436	Nguyễn Cu	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94780	Chuyến 2/2016	75
437	Nguyễn Mai	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94673	Chuyến 2/2016	100
438	Nguyễn Minh	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98747	Chuyến 2/2016	100
439	Nguyễn Mới	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94394	Chuyến 1, 2/2016	150
440	Nguyễn Mỹ	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94636	Chuyến 1, 2/2016	110
441	Nguyễn Sáu	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98723	Chuyến 1, 2/2016	200
442	Nguyễn Sáu	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98919	Chuyến 1, 2/2016	200
443	Nguyễn Thị Dương	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98027	Chuyến 3/2016	75
444	Nguyễn Trung	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98534	Chuyến 1, 2/2016	110

445	Nguyễn Tư	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98450	Chuyến 1, 2/2016	150
446	Thái Thuần Nguyên	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94936	Chuyến 2/2016	100
447	Trần Cu Anh	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98282	Chuyến 3/2016	100
448	Trần Vũ Hoài Minh	Phổ Thạnh - Đức Phổ	98183	Chuyến 2/2016	75
449	Võ Xuân Thanh	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94688	Chuyến 1, 2/2016	200
450	Trương Văn Gỗ	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94202	Chuyến 1, 2, 3/2016	225
451	Trương Văn Gỗ	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94445	Chuyến 3/2016	100
452	Huỳnh Văn Thủy	Phổ Văn - Đức Phổ	98618	Chuyến 2/2016	55
453	Huỳnh Tấn Vỹ	Phổ Vinh - Đức Phổ	98938	Chuyến 3/2016	100
454	Huỳnh Thông	Phổ Vinh - Đức Phổ	98408	Chuyến 2, 3/2016	150
455	Huỳnh Toàn	Phổ Vinh - Đức Phổ	98804	Chuyến 1/2016	75
456	Huỳnh Văn Cu	Phổ Vinh - Đức Phổ	98984	Chuyến 2/2016	55
457	Huỳnh Văn Viễn	Phổ Vinh - Đức Phổ	98165	Chuyến 1, 2/2016	200
458	Lê Văn Phường	Phổ Vinh - Đức Phổ	94285	Chuyến 1, 2/2016	110
459	Ngô Hùng	Phổ Vinh - Đức Phổ	94284	Chuyến 2/2016	100
460	Ngô Nam Trung	Phổ Vinh - Đức Phổ	98895	Chuyến 2/2016	75
461	Nguyễn Nhạn	Phổ Vinh - Đức Phổ	98245	Chuyến 1/2016	55
462	Nguyễn Thạt	Phổ Vinh - Đức Phổ	98735	Chuyến 1, 2/2016	110
463	Nguyễn Thi	Phổ Vinh - Đức Phổ	94554	Chuyến 2, 3/2016	150
464	Nguyễn Văn Ninh	Phổ Vinh - Đức Phổ	98686	Chuyến 2, 3/2016	150
465	Phạm Cu	Phổ Vinh - Đức Phổ	98669	Chuyến 1/2016	75
466	Trần Văn Thả	Phổ Vinh - Đức Phổ	98036	Chuyến 1, 2, 3/2016	300
467	Võ Văn Truyền	Phổ Vinh - Đức Phổ	94670	Chuyến 2/2016	100

468	Võ Kim Trang	Phổ Vinh - Đức Phổ	98967	Chuyến 2/2016	75
Tổng cộng					**51.265**

Bằng chữ: Năm mươi mốt tỷ, hai trăm sáu mươi lăm triệu đồng

Phụ lục 2

DANH SÁCH [illegible] THAM GIA KHAI THÁC VÙNG BIỂN XA ĐƯỢC HỖ TRỢ MÁY HF

(Kèm theo Quyết định [illegible]1298 /QĐ-UBND ngày 18 / 7 /2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Thường trú	Số QNg...TS	Tổng tiền hỗ trợ
Huyện Lý Sơn				**28**
1	Dương Quang Cao	An Hải - Lý Sơn	96048	28
Huyện Bình Sơn				**84**
2	Phạm Văn Long	Bình Châu - Bình Sơn	95703	28
3	Võ Bá Nha	Bình Châu - Bình Sơn	90789	28
4	Võ Văn Hân	Bình Châu - Bình Sơn	90999	28
Huyện Đức Phổ				**28**
5	Trương Văn Gỗ	Phổ Thạnh - Đức Phổ	94202	28
Tổng cộng				**140**

Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng